

**ĐIỀU CHỈNH GIẤY PHÉP XÂY DỰNG**

**Số: /ĐCGPXD**

**Ban hành kèm theo Giấy phép xây dựng số 1829/GPXD  
ngày 11/7/2022 của Sở Xây dựng**

Xét Đơn đề nghị điều chỉnh giấy phép xây dựng ngày 29/11/2023 của Công ty Cổ phần Tư vấn đầu tư xây dựng Mai Sơn về việc đề nghị điều chỉnh Giấy phép xây dựng số 1829/GPXD ngày 11/7/2022 của Sở Xây dựng cấp phép xây dựng công trình: Khu vui chơi giải trí thể thao Mai Sơn; (kèm theo hồ sơ đề nghị điều chỉnh và Giấy phép xây dựng số 1829/GPXD ngày 11/7/2022 của Sở Xây dựng).

Sở Xây dựng có ý kiến như sau:

1. Sở Xây dựng thống nhất điều chỉnh một số nội dung tại Khoản 2 và Khoản 3, Giấy phép xây dựng số 1829/GPXD ngày 11/7/2022 của Sở Xây dựng như sau:

**a) Nội dung đã được cấp theo GPXD số 1829/GPXD ngày 11/7/2022:**

**- Nội dung tại Khoản 2:**

+ Mật độ xây dựng: 42,9%.

+ Diện tích, quy mô công trình:

| TT               | Tên công trình                                                                                                          | DTXD (m <sup>2</sup> ) | Tổng diện tích sàn (m <sup>2</sup> ) | Chiều cao công trình tính từ cốt ±0,00 (m) | Số tầng |
|------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------|--------------------------------------|--------------------------------------------|---------|
| 1                | Văn phòng làm việc                                                                                                      | 123,8                  | 337,1                                | 14,1                                       | 03      |
| 2                | Câu lạc bộ bida, thể dục earobic                                                                                        | 327,5                  | 302,4                                | 5,8                                        | 01      |
| 3                | Nhà hàng cà phê, ẩm thực                                                                                                | 215,4                  | 315,6                                | 7,0                                        | 02      |
| 4                | Sân tennis có mái che                                                                                                   | 1.444,0                | -                                    | -                                          | -       |
| 5                | Hạ tầng kỹ thuật: Sân bãi nội bộ; bể nước ngầm; tường rào; hệ thống cấp điện, cấp thoát nước, chống sét, PCCC tổng thể. |                        |                                      |                                            |         |
| <b>Tổng cộng</b> |                                                                                                                         | <b>2.110,7</b>         | <b>955,1</b>                         | -                                          | -       |

**- Nội dung tại Khoản 3:**

Giấy tờ về đất đai: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số M-805458 do UBND thành phố Buôn Ma Thuột cấp ngày 10/12/1999; Trích lục bản đồ địa chính số 1200/TL-VPĐKĐĐ-KTĐC ngày 01/02/2020; Quyết định số 951/QĐ-UBND ngày 20/4/2022 của UBND tỉnh về việc cho phép Công ty Cổ phần Tư vấn đầu tư xây dựng Mai Sơn chuyển mục đích sử dụng 4.909,4m<sup>2</sup> đất tại phường Tân Lợi, thành phố Buôn Ma Thuột từ đất nông nghiệp (đất trồng cây lâu năm) sang đất phi

nông nghiệp (đất xây dựng cơ sở thể dục thể thao) để sử dụng vào mục đích thực hiện dự án Khu vui chơi giải trí thể thao Mai Sơn; Hợp đồng thuê đất số 37/HĐTD ngày 26/5/2022 giữa UBND tỉnh Đắk Lắk và Công ty Cổ phần Tư vấn đầu tư xây dựng Mai Sơn.

**b) Nội dung sau khi điều chỉnh (Hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công điều chỉnh đã được Sở Xây dựng thông báo kết quả thẩm định tại công văn số 2813/SXD-QLXD ngày 07/11/2023):**

**- Nội dung tại Khoản 2:**

+ Mật độ xây dựng: 20%; Hệ số sử dụng đất: 0,23.

+ Diện tích, quy mô công trình:

| TT               | Tên công trình                                                                                                                                                                          | DTXD tầng 1 (m <sup>2</sup> ) | Tổng diện tích sàn (m <sup>2</sup> ) | Chiều cao công trình tính từ cốt ±0,00 (m) | Số tầng      |
|------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------|--------------------------------------|--------------------------------------------|--------------|
| 1                | Văn phòng làm việc                                                                                                                                                                      | 135,8                         | 264,5                                | 9,4                                        | 02           |
| 2                | Câu lạc bộ bida, tập aerobic                                                                                                                                                            | 297,1                         | 336,6                                | 7,2                                        | 01 + 01 lửng |
| 3                | Nhà hàng cà phê, ẩm thực trong và ngoài trời                                                                                                                                            | 297,2                         | 297,2                                | 5,2                                        | 01           |
| 4                | Khu vui chơi trẻ em                                                                                                                                                                     | 236,6                         | 236,6                                | 7,0                                        | 01           |
| 5                | Hạ tầng kỹ thuật: 02 sân bóng đá mini (tổng kích thước: 44,9mx42,8m); sân đường nội bộ; cổng, tường rào; đài nước; hồ tiểu cảnh; hệ thống cấp điện, cấp thoát nước, chống sét tổng thể. |                               |                                      |                                            |              |
| <b>Tổng cộng</b> |                                                                                                                                                                                         | <b>966,7</b>                  | <b>1.134,9</b>                       | -                                          | -            |

**- Nội dung tại Khoản 3:**

Giấy tờ về đất đai: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DG 781333 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đắk Lắk cấp ngày 02/12/2022.

2. Các nội dung khác thực hiện theo Giấy phép xây dựng số 1829/GPXD ngày 11/7/2022 của Sở Xây dựng.

3. Thời gian có hiệu lực của Giấy phép điều chỉnh kể từ ngày ký./.

Đắk Lắk, ngày      tháng 01 năm 2024

**GIÁM ĐỐC**

**Nơi nhận:**

- Cty CP TVĐTXD Mai Sơn;
- UBND TP BMT;
- GD, Các PGD Sở;
- Đăng tải Website SXD;
- Lưu: VT, QLXD, TTr. (AH-05b)

**Phạm Văn Lập**